

Số: 76/KH-TXDK

Hải Phòng, ngày 06 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2022 - 2023

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 12/2022/TTBGDĐT, ngày 26/07/2022 của Bộ GD-ĐT về ban hành Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông; Thông tư số 13/2022/TTBGDĐT, ngày 03/08/2022 của Bộ GD-ĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Công văn số 4039/BGDĐT-GD TX ngày 24/8/2022 của Vụ GD TX, Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với GD TX;

Căn cứ Công văn số 4028/BGDĐT-GD TX ngày 23/8/2022 của Bộ GDĐT Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT năm học 2022 - 2023; Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;

Thực hiện Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Công văn số 2574/SGDĐT-GD TX&ĐH ngày 31/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 đối với Giáo dục thường xuyên;

Căn cứ kết quả đạt được năm học 2021 - 2022 và tình hình thực tiễn của trung tâm, địa phương,

Trung tâm GDNN-GDTX quận Dương Kinh xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 - 2023 như sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ TRUNG TÂM

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Đảng và nhà nước ta luôn giành sự quan tâm đặc biệt đến GD&ĐT. Đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT là đường lối xuyên suốt của Đảng, là một trong những nội dung vừa chiến lược, vừa cấp thiết, luôn là mối quan tâm của các cấp, các ngành và toàn xã hội.

Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập diễn ra mạnh mẽ, trung tâm có nhiều cơ hội học tập các nền giáo dục tiên tiến và đẩy mạnh các hoạt động hợp tác phát triển. Đồng thời trong sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, cán bộ, nhân viên, giáo viên có nhiều cơ hội học hỏi, tiếp cận, giao lưu với đồng nghiệp các trường trên cả nước thông qua mạng Internet.

Trung tâm luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo toàn diện của Sở GD&ĐT Hải Phòng, UBND quận, quận Dương Kinh, sự cộng tác giúp đỡ của các cơ quan hữu quan.

Sự phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT ngày càng rõ nét, khẳng định Đảng chính quyền nhân dân địa phương, cha mẹ học sinh tin tưởng và quan tâm để trung tâm có thể phát triển ngày càng mạnh hơn về quy mô, tạo động lực và môi trường giáo dục tốt hơn cho trung tâm.

1.2. Thách thức

Năm học 2022 - 2023 là năm đầu tiên thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10, các trung tâm đều thực hiện song song đồng thời 2 chương trình, 2 phương thức nhận xét đánh giá. Yêu cầu về chất lượng giáo dục ngày càng cao, động cơ học tập của học sinh có nhiều hướng khác nhau; sự quan tâm của cha mẹ học sinh đối với giáo dục có mục đích khác nhau. Dư luận xã hội còn phiến diện một chiều tạo nhiều áp lực cho trung tâm và cho đội ngũ giáo viên về chuyên môn, kỹ năng thích ứng, thời gian thực hiện công việc.

Do cơ chế giai đoạn hiện tại về việc sáp nhập các trung tâm nên việc đầu tư về đội ngũ, cơ sở vật chất cho các trung tâm đã tạm dừng lại, gây ảnh hưởng không nhỏ tới việc tuyển sinh, tâm lý của cán bộ giáo viên, nhân viên, và thiếu các

điều kiện đảm bảo dạy học, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu đổi mới, phục vụ cho việc thay SGK.

Học sinh trung tâm có đầu vào chất lượng còn thấp cũng là một thách thức trong việc nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị.

Dịch bệnh diễn biến phức tạp, môi trường mạng internet đa chiều, các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục.

Phụ huynh HS kinh tế còn nhiều khó khăn nên việc quản lý, đầu tư cho con em học tập còn hạn chế.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của trung tâm

Tập thể Hội đồng sư phạm có tinh thần đoàn kết nhất trí, đồng thuận trong mọi công việc. Đội ngũ cán bộ, giáo viên có tâm huyết với nghề, trình độ chuyên môn vững vàng: 7/7, tỉ lệ 100% CBGV có trình độ chuẩn (1 đồng chí trên chuẩn). Các đoàn thể được đánh giá tốt, phối hợp chặt chẽ với nhau trong việc tổ chức các hoạt động, phong trào góp phần nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho đội ngũ CB-GV-NV và giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Trung tâm luôn tiếp cận và thực hiện nền nếp việc đổi mới phương pháp giảng dạy, khai thác, xử lý thông tin trên các phần mềm và mạng xã hội để phục vụ cho công tác dạy học và giáo dục học sinh.

Trung tâm GDNN-GDTX quận Dương Kinh là đơn vị có các hoạt động giáo dục nền nếp, chất lượng giáo dục đại trà khá ổn định, tỉ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT quốc gia và điểm trung bình các môn thi cao thứ 3-5/14 trung tâm của thành phố. Nhiều năm liên tục được đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

Địa phương, nhân dân, phụ huynh đang dần tin tưởng quan tâm và ủng hộ các hoạt động giáo dục của trung tâm. Các đơn vị liên kết dạy văn hoá tại các trường nghề có cơ sở vật chất khá đầy đủ, tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động giáo dục và bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu đổi mới dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

2.2. Điểm yếu

- Trụ sở làm việc của Trung tâm mặc dù đã được UBND quận nâng cấp, sửa chữa nhưng còn thiếu. Hiện tại, Trung tâm có 3 phòng học, 1 phòng Giáo viên và 1 phòng chức năng sử dụng chung cho các hoạt động. Cơ sở vật chất trung tâm một số hạng mục đã xuống cấp cần sửa chữa, xây mới: Tường bao, nhà xe học sinh, thiết bị dạy học.

- Đội ngũ giáo viên cơ hữu còn thiếu.

- Một bộ phận học sinh chưa có động cơ và thái độ học tập đúng, chưa tích cực chủ động trong học tập, rèn luyện, kỹ năng ứng phó với tình huống, tệ nạn xã hội còn yếu. Một bộ phận phụ huynh học sinh quan tâm chưa đúng mức đến việc học tập của con em, thiếu quản lý, nhắc nhở, giáo dục dẫn đến tình trạng học tập của con em còn chưa đúng hướng, chưa đầy đủ, bỏ học.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục trung tâm

3.1. Quy mô trường lớp: Năm học 2022 - 2023 (Tính đến 05/9/2022)

Khối lớp	10	11	12	Tổng cộng
Số lớp	6	5	5	16
Số HV	301	163	180	644

3.2. Bố trí CSVC

Trung tâm có 3 phòng học, CSVC đảm bảo cho 3 lớp (tuyển sinh tại trung tâm) và các trường có 13 phòng học, CSVC tại các trường nghề bảo cho 13 lớp thuộc các trường liên kết Trường Cao đẳng Công nghệ, Kinh tế và Thủy sản, Trường Cao đẳng Công nghệ viettronics, Trường Cao đẳng Công nghiệp Hải Phòng.

3.3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học

Thực hiện Công văn số 4028/BGDĐT-GDĐT ngày 23/8/2022 của Bộ GDĐT Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT năm học 2022 - 2023, Khối lớp 10 thực hiện chương trình GDPT 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, các khối lớp 11, 12 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Ngoài hoạt động dạy học trên lớp, trung tâm sẽ sử dụng nhiều hình thức tổ chức dạy học khác như dạy học trải nghiệm hướng nghiệp, dạy học trực tuyến, dạy học theo chuyên đề, ...

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy học và quản lý giáo dục. Duy trì việc tổ chức dạy học trực tuyến để chủ động, linh hoạt ứng phó với dịch bệnh Covid-19 và các tình huống bất thường khác nếu có xảy ra.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA TRUNG TÂM

1. Mục tiêu chung

- Sứ mệnh: Đảm bảo an ninh, an toàn trường học, giữ vững thành tựu của những năm học trước, phát triển quy mô lớp học, nâng cao uy tín về chất lượng giáo dục với nhân dân địa phương.

- Tầm nhìn: Thực hiện hiệu quả loại hình học tập của chương trình GDTX, phát huy tiềm năng, sở trường của học sinh đặc thù, quyết tâm xây dựng trung tâm là nơi giáo viên và học sinh luôn tự giác phấn đấu vươn lên vì sự phát triển của bản thân, vì danh dự và truyền thống trung tâm, đáp ứng các yêu cầu phát triển của thành phố và đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mức độ về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học: Học sinh có 5 phẩm chất chủ yếu sau: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

2.2. Chương trình giáo dục phổ thông hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cốt lõi sau:

a) Những năng lực chung được hình thành, phát triển thông qua tất cả các môn học và hoạt động giáo dục: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo;

b) Những năng lực đặc thù được hình thành, phát triển chủ yếu thông qua một số môn học và hoạt động giáo dục nhất định: năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất.

Bên cạnh việc hình thành, phát triển các năng lực cốt lõi, chương trình giáo dục phổ thông còn góp phần phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu của học sinh.

2.2. Số lượng và chất lượng các hoạt động giáo dục trong năm học:

a/ Quy mô giáo dục:

- Tổng số HS: 642

- Tổng số lớp: 16 , duy trì sĩ số trong năm học: 100%

b/ Chỉ tiêu chất lượng giáo dục toàn diện:

* Đối với học sinh khối 10:

- Rèn luyện: Tốt: 85-90%; Khá: 10-15%; Đạt: 0; CĐ: 0

- Học tập: Tốt: 12-15%; Khá: 65-68%; Đạt: 15-20%; CĐ: 0

* Đối với học sinh khối 11, 12:

- Hạnh kiểm: Tốt: Tốt: 85-90%; Khá: 10-15%; Trung bình: 0; Yếu: 0

- Học lực: Giỏi: 12-15%; Khá: 65-68%; TB: 15-20%; Yếu: 0
- Phần đầu lên lớp thẳng đối với khối 10,11 là 100%, tỷ lệ tốt nghiệp Trung học phổ thông 98%. Xây dựng Trung tâm trở thành nơi đào tạo có uy tín, được sự tín nhiệm của cha mẹ học viên.
- Kết quả các cuộc thi cấp thành phố: 3 giải
- c/ Danh hiệu thi đua:
 - Tập thể: Tập thể lao động Xuất sắc.
 - Danh hiệu thi đua các đoàn thể:
 - + Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
 - + Công đoàn: Vững mạnh cấp quận
 - + Chi đoàn: Mạnh cấp quận.
 - Danh hiệu thi đua cá nhân:
 - + Chiến sĩ thi đua cơ sở: 01 đ/c
 - + Lao động tiên tiến: 07/07, tỉ lệ 100%
 - + Giáo viên giỏi cấp trường 100% giáo viên đứng lớp

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Chương trình chính khóa lớp 10:

Thực hiện theo chương trình phổ thông 2018

Lựa chọn môn học, số tiết (*Phụ lục 1*).

Phân phối số tiết theo từng tuần (*Phụ lục 2*)

2. Chương trình chính khóa lớp 11, 12:

Thực hiện theo chương trình phổ thông 2006, gồm 35 tuần thực học (*Phụ lục 1*). Trong đó:

Học kì I: 18 tuần (gồm 17 tuần dạy học và 1 tuần kiểm tra cuối học kỳ I). Kiểm tra cuối HKI đồng loạt tại tuần thứ 17, kiểm tra giữa HKI ở các môn dự kiến tuần 9- tuần 11.

+ Học kì II: 17 tuần (gồm 16 tuần dạy học và 1 tuần kiểm tra cuối học kỳ II). Kiểm tra cuối HKII đồng loạt tại tuần thứ 16, kiểm tra giữa HKII ở các môn

Riêng lớp 12, trường sẽ sắp xếp tăng tiết vào buổi chiều nhằm kết thúc chương trình sớm để có ít nhất 6 đến 8 tuần ôn thi tốt nghiệp cho học sinh.

3. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Để giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực cần thiết, ngoài giáo dục học sinh theo chương trình môn học, trường còn tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh. Trong năm học, trường sẽ tổ chức một số hoạt động như sau:

3.1. Các hoạt động hỗ trợ học tập

- Chỉ đạo tổ Ngữ văn, chủ nhiệm, Đoàn thanh niên duy trì và phát triển Câu lạc bộ Văn học, Câu lạc bộ Thể thao. Phát động phong trào đọc sách trong học sinh.

3.2. Các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống

- Tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao ý thức cho học sinh về an toàn giao thông.

- Tổ chức tư vấn sức khỏe sinh sản vị thành niên cho học sinh nhằm giúp học sinh có thêm hiểu biết về giới, về sức khỏe sinh sản, tình yêu tuổi học đường

- Phối hợp với Đoàn thanh niên tổ chức hoạt động chào mừng nhân dịp chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, 8/3, 26/3,...

- Tổ chức cho HS trải nghiệm cách sử dụng mạng xã hội, zalo, facebook. Qua hoạt động này giúp cho các em có kiến thức, kỹ năng ứng xử để tránh bị xâm hại, đồng thời tránh vi phạm Luật an ninh mạng.

- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong trung tâm tổ chức các hoạt động như tuyên truyền cho HS cách phòng tránh dịch Covid- 19, phòng tránh tai nạn thương tích - đuối nước, ...

3.3. Các hoạt động giáo dục truyền thống

- Đề giáo dục truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm của dân tộc cũng như giáo dục học sinh “uống nước, nhớ nguồn”, trường phối hợp với Đoàn thanh niên tổ chức một số hoạt động ngoại khóa cho học sinh như: + Tổ chức cho học sinh viếng Nghĩa trang liệt sĩ phường, thấp nển tri ân 27/7, tham gia các hoạt động nhằm chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn như vận động hỗ trợ HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS bị bệnh hiểm nghèo, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, mua tăm ủng hộ hội người mù ...

3.4. Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí

Trong năm, trường sẽ phối hợp với Đoàn thanh niên, trường, phường, Trung tâm TĐTT, Trung tâm VH TT & TT quận tổ chức một số hoạt động như: Tổ chức

các giải thi đấu TDTT, ngày chạy vì sức khoẻ toàn dân, Hội khỏe Phù Đổng, văn nghệ

3.5. Hoạt động hướng nghiệp

- Phối hợp các trường THCS quận Dương Kinh tư vấn nghề và phân luồng cho học sinh cấp THCS.

- Phối hợp với một số trường Đại học, Cao đẳng tổ chức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh THPT tại trường bằng nhiều hình thức.

- Tổ chức cho học sinh lớp 12 tham dự tư vấn, hướng nghiệp trực tuyến do Sở GD-ĐT phối hợp tổ chức.

V. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY (1 buổi/ ngày với dạy học trực tiếp)

Giờ học mùa hè

Thời gian		Hoạt động
7h00 – 7h45	45 phút	Tiết 1
7h50 – 8h35	45 phút	Tiết 2
8h35 – 8h45	10 phút	Giải lao
8h45 – 9h30	45 phút	Tiết 3
9h35 – 10h20	45 phút	Tiết 4
10h25 – 11h10	45 phút	Tiết 5
11h10		Tan học

Giờ học mùa đông

Thời gian		Hoạt động
7h15 – 8h00	45 phút	Tiết 1
8h05 – 8h50	45 phút	Tiết 2
8h50 – 9h00	10 phút	Giải lao
9h00 – 9h45	45 phút	Tiết 3
9h50 – 10h35	45 phút	Tiết 4
10h40 – 11h25	45 phút	Tiết 5
11h25		Tan học

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các thành viên

1.1. Giám đốc:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trung tâm. Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong năm học.

Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng học kỳ, từng tháng, từng tuần. Đồng thời, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ trong năm học.

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ và qui định cụ thể về chế độ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ.

1.2. Phó Giám đốc:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Giám đốc xây dựng kế hoạch chỉ đạo cụ thể từng nội dung về chuyên môn, cơ sở vật chất, giáo dục đạo đức học sinh và tổ chức các hoạt động phong trào. Đồng thời tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể đến các bộ phận, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện của các bộ phận phụ trách, đề xuất những giải pháp để thực hiện và điều chỉnh (nếu có).

1.3. Tổ trưởng chuyên môn:

Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch của tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Chú trọng các biện pháp để hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ; đẩy mạnh các hoạt động đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; sử dụng hiệu quả các phương tiện, thiết bị dạy học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy học và giáo dục, ...

Thực hiện kiểm tra, đánh giá, phân loại giáo viên công bằng, chính xác nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng dạy học. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch, đề xuất điều chỉnh (nếu có).

1.4. Đối với Đoàn thanh niên.

- Kết hợp với Phó Giám đốc và các bộ phận xây dựng kế hoạch, tổ chức, quản lý các chương trình hoạt động cho đoàn, học sinh trong trung tâm theo kế hoạch của ngành Giáo dục, chương trình công tác của Quận Đoàn.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt công tác tư tưởng chính trị, học sinh sinh viên, phòng chống dịch bệnh trong trường học

- Phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động Đoàn, hoạt động giáo dục trong trung tâm.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại trung tâm.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của chi đoàn, tổ chức xét thi đua trong khối học sinh.

1.5. Đối với giáo viên.

- Rà soát, tham mưu, thực hiện chương trình nhà trường, lớp 10 chương trình PT 2018 mới, lớp 11, 12 theo năm học trước. Luôn chủ động, điều chỉnh kịp thời theo chỉ đạo của các cấp đáp ứng tình hình cụ thể do diễn biến phức tạp của dịch bệnh. Xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy, cập nhật CSDL ngành, thực hiện các quy định về chuyên môn, tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, hoàn thiện chương trình bồi dưỡng GV đại trà các modul SGD yêu cầu. Chủ động về học liệu, giảng dạy, kiểm tra đánh giá học sinh 2 chương trình đồng thời với khối 10 và khối 11, 12. Chuẩn bị tốt cho thực hiện chương trình SGK mới lớp 11 năm học 2023 - 2024.

- Chuẩn bị kế hoạch bài dạy, giảng bài, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh ở các bộ môn đảm nhận.

- Tích cực tham gia sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn với nội dung đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, thực hiện CTPT 2018, ôn thi tốt nghiệp THPT lớp 12.

- Tham gia ôn thi học sinh giỏi, thi giáo viên dạy giỏi theo kế hoạch.

2. Công tác phối hợp các lực lượng giáo dục.

- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động làm cho nhân dân hiểu đúng về giáo dục, chủ trương đổi mới, chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và Ban đại diện cha mẹ học sinh đầu tư cho giáo dục về tập trung nguồn nhân lực và CSVC. Tuyên truyền mục tiêu kép về giáo dục trong năm học: Phòng dịch, nâng cao chất lượng, chủ động các phương án dạy học ứng phó với tình hình thực tiễn.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

* Kiểm tra đột xuất:

Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

* Kiểm tra chuyên đề:

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.

- Phân công Phó Giám đốc kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục của giáo viên, sổ đầu bài hằng tuần, kiểm tra hồ sơ giáo viên 2 lần/ học kì, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

- Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch.

- Kiểm tra an toàn an ninh trường học thường xuyên, ứng dụng CNTT và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về Ban giám đốc.

- Phó Giám đốc và đồng chí Lê Thị Mai Ca theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của trung tâm cho Giám đốc và cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 - 2023 của trung tâm GDNN-GDTX quận Dương Kinh. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo Giám đốc để được hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT (b/c);
- Phòng GDTX CN&ĐH (b/c);
- UBND Quận (b/c);
- Các tổ chức trung tâm (t/h);
- Lưu: VT.



SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO PHÊ DUYỆT

.....

Phụ lục 1. Chương trình chính khóa (Mục IV)

TT	Môn học	Số tiết lớp 10			Số tiết lớp 11			Số tiết lớp 12		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
I. Môn học bắt buộc										
1	Ngữ văn	105	54	51	112	48	64	96	48	48
2	Toán	105	54	51	128	64	64	128	64	64
3	Lịch sử	52	18	34	32	16	16	48	32	16
II. Môn học lựa chọn										
4	Địa lí	70	36	34	32	16	16	48	32	16
5	Vật lý	70	36	34	64	32	32	64	32	32
6	Hoá học	70	36	34	64	32	32	64	32	32
7	Sinh	70	36	34	48	32	16	48	16	32
III. Chuyên đề học tập										
8	Cụm chuyên đề Toán	35	10	25						
9	Cụm chuyên đề Văn	35	15	20						
10	Cụm chuyên đề Lý	35	20	15						
IV. Hoạt động giáo dục bắt buộc										
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105								
V. Nội dung giáo dục địa phương										
Tổng số tiết học		752			480			496		
Số tiết học trung bình/tuần		21,5			15			15,5		

